TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẨM LỆ, TP.ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **31**/2023/HS-ST
Ngày: 09 - 6 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trương Thị Hai
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Khánh
Ông Nguyễn Văn Trình

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dự, Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Tề Hoàng Anh Tuấn, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Phan Văn T, sinh ngày 17 tháng 02 năm 1990 tại Đà Nẵng; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: 864/3 Tr, tổ 23, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Đình Hường (đã chết) và bà Hoàng Quế Đức , sinh năm: 1959; Gia đình bị cáo có 02 người con, bị cáo là con thứ 02; Có Vợ: Phạm Thị Nguyệt, sinh năm: 1983 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án: không; Tiền sự: không; nhân thân: tốt; bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại:

+ Ông Trần Ngọc V, sinh năm: 1953.

Trú tại: Số 596 đường Tr, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng (đã chết). Cha mẹ của Ông Trần Ngọc V là ông Trần Ngọc Đệ và bà Trịnh Thị Bổ (đều đã chết)

Người đại diện hợp pháp của Ông Trần Ngọc V gồm có:

+ Bà Nguyễn Thị B , sinh năm: 1952

Trú tại: Số 596 đường Tr, tổ 13, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng (vợ bị hại) *(Vắng mặt tại phiên tòa)*

+ Trần Minh T, sinh năm: 1971.

Trú tại: Số 596 đường Tr, tổ 13, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. (Con bị hại) *(Có mặt tại phiên tòa)c*

+ Trần Minh V, sinh năm: 1975.

Trú tại: Số 596 đường Tr, tổ 13, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. (Con bị hại)*(Vắng mặt tại phiên tòa)*

+ Trần Thị Phương L, sinh năm: 1976.

Trú tại: Tổ 20, phường A, quận Th, thành phố Đà Nẵng.(Con bị hại)*(Vắng mặt tại phiên tòa)*

+ Trần Thị Phương M, sinh năm: 1979.

Trú tại: Số 596 đường Tr, tổ 13, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. (Con bị hại) *(Vắng mặt tại phiên tòa)*

+ Trần Minh H, sinh năm: 1983.

Trú tại: Số 596 đường Tr, tổ 13, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. (Con bị hại) *(Vắng mặt tại phiên tòa)*

+ Trần Thị Phương L, sinh năm: 1990.

Trú tại: Số 596 đường Tr, tổ 13, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. (Con bị hại) *(Có mặt tại phiên tòa)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 24 tháng 11 năm 2022, Phan Văn T điều khiển xe mô tô BKS: 43G1-503.08, hiệu Honda Winner X, màu đỏ đen lưu thông trên đường gom Trường Chinh, theo hướng từ đường Lê Trọng Tấn đi về cầu vượt ngã ba Huế, với tốc độ 40-50 km/h. Khi đi đến trước nhà số 604 đường Trường Chinh, Tphát hiện xe ô tô BKS: 43A-444.98 đang đậu đỗ tại sát mép đường bên phải nên điều khiển xe sang trái để đi qua. Lúc này, Tnhìn cthấy phía trước ngược chiều (cách xe mô tô của Tkhoảng 20-25m) có Ông Trần Ngọc V (sinh năm: 1953; trú: số 596 đường Trường Chinh, phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng) đang đi bộ từ lề đường bên phải (theo chiều đi của Tuấn) sang bên kia đường. Ttiếp tục điều khiển xe đi về phía trước nhưng không giảm tốc độ nên làm phần đầu xe phía trước bên phải tông va chạm vào phần người bên trái của ông V, làm ông V ngã ngữa xuống đường; còn xe mô tô tiếp tục di chuyển về phía trước một đoạn rồi ngã xuống trước nhà số 594 đường Trường Chinh, phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Hậu quả: Ông V bị thương được đưa đi cấp cứu, đến 11 giờ 30 cùng ngày thì tử vong.

* Vật chứng và tài sản tạm giữ:

+ 01 (một) xe mô tô BKS: 43G1-503.08 hiệu Honda Winner X; 01(một) Giấy phép lái xe hạng A1 số 480132011365 mang tên Phan Văn T.

+ 01 (một) DVD ghi dữ liệu hỏi cung bị can Phan Văn T ghi hình có âm thanh.

- Theo kết quả khám nghiệm phương tiện đối với xe mô tô BKS: 43G1-503.08 ghi nhận các dấu vết:

+ Vết 1: Cánh manh chắn gió phía trước bên phải có vết va chạm làm xước nhựa tróc sơn không liên tục diện (16x8)cm; điểm thấp nhất cách mặt đất 69cm, tại vị trí này bị nứt nhựa.

+ Vết 2: Gương chiếu hậu bên phải người điều khiển có vết va chạm làm bào mòn nhựa diện (12x7)cm, mặt kính bị quay về trước và gập sang trái.

+ Vết 3: Phanh tay bên phải bị lệch xuống dưới so với vị trí ban đầu, đầu tay phanh bị bào mòn kim loại diện (1,2x1)cm, điểm thấp nhất cách đất 91cm. Đầu tay cầm lái bên phải người điều khiển bị bào mòn kim loại, tróc sơn có dính lại bụi đất nhựa đường không liên tục diện (3x2)cm, điểm thấp nhất cách đất 98cm.

+ Vết 4: Đầu gác chân bên phải người điều khiển có vết va chạm làm bào mòn kim loại diện (3x1,5)cm, điểm thấp nhất cách đất 16cm.

+ Vết 5: Nhựa bảo vệ ống giảm thanh, xả khói có vết va chạm không liên tục diện (26x3)cm, điểm thấp nhất cách đất 33cm.

- Theo Kết luận giám định số: 135/KLPY-KTHS ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận nguyên nhân tử vong của Ông Trần Ngọc V là do chấn thương sọ não.

Tại Bản cáo trạng số 33/CT-VKSCL ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Phan Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phan Văn T về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

+ Về bồi thường dân sự: Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo Phan Văn T có nguyện vọng bồi thường cho gia đình người bị hại, tuy nhiên gia đình người bị hại nhận thấy hoàn cảnh bị cáo khó khăn nên không yêu cầu bồi thường và có đơn bãi nại về phần dân sự cho bị cáo. Sau đó bị cáo tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 70 triệu đồng, gia đình người bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu giải quyết gì thêm. Như vậy phần dân sự trong vụ án này đã giải quyết xong.

+ Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô BKS: 43G1-503.08 hiệu Honda Winner X là tài sản của bị cáo Phan Văn T sử dụng làm phương tiện đi lại, Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ,

thành phố Đà Nẵng ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô BKS: 43G1-503.08 cho chủ sở hữu là có cơ sở.

- Đề nghị HĐXX trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số 480132011365 mang tên Phan Văn T là giấy tờ cá nhân của bị cáo.

- Đối với 01 DVD ghi dữ liệu hỏi cung bị cáo Phan Văn T ghi hình có âm thanh là tài liệu, chứng cứ tiếp tục lưu trữ theo hồ sơ vụ án.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cẩm Lệ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó HĐXX có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 24 tháng 11 năm 2022, Phan Văn T điều khiển xe mô tô BKS: 43G1-503.08, hiệu Honda Winner X, màu đỏ đen lưu thông trên đường gom Trường Chinh, theo hướng từ đường Lê Trọng Tấn đi về cầu vượt ngã ba Huế. Khi đi đến gần khu vực trước nhà số 594 đường Trường Chinh, phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, Tđiều khiển xe không giảm tốc độ và không nhường đường cho người đi bộ qua đường để bảo đảm an toàn, vi phạm Khoản 4 Điều 11 Luật Giao thông đường bộ nên đã tông vào Ông Trần Ngọc V và làm tử vong.

Xét lỗi của bị cáo và bị hại: Trong vụ án này lỗi chính thuộc về bị cáo, bị cáo thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ, và không nhương đường cho người đi bộ và người bị hại cũng có một phần lỗi, bị hại đi bộ qua đường khi chưa đảm bảo an toàn là vi phạm khoản 3 Điều 32 luật Giao thông đường bộ.

Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1

Điều 260 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, nguyên nhân của vụ tai nạn là do hành vi của bị cáo Phan Văn T điều khiển xe mô tô BKS: 43G1-503.08 hiệu Honda Winner X đi làm, nhưng do bị cáo thiếu chú ý quan sát phía trước nên xe do bị cáo điều khiển đã tông vào người bộ hành là Ông Trần Ngọc V, làm Ông Trần Ngọc V bị thương được đưa đi cấp cứu, đến 11 giờ 30 cùng ngày thì tử vong. Hành vi này thể hiện bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, xâm phạm đến tính mạng của người khác nên cần phải xử phạt bị cáo tương xứng với mức độ, hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra.

Tuy nhiên, HĐXX xét thấy bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, phạm tội do vô ý, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, có 3 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều *51 (tại phiên tòa đại diện người bị hại xin giảm nhẹ TNHS cho bị cáo; hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, vợ không có việc làm, nuôi 03 con nhỏ; năm 2011 bị cáo được UBND phường Vĩnh Trung thành phố Đà Nẵng tặng giấy khen vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc*) từ trước đến nay chấp hành tốt pháp luật và các nghĩa vụ tại địa phương. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, là lao động chính trong gia đình. Xét thấy không cần thiết phải buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù vẫn có khả năng cải tạo và việc hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội. Vì vậy, HĐXX quyết định cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo về UBND nơi bị cáo đang sinh sống giám sát giáo dục cũng có tác dụng răn đe đối với bị cáo đồng thời thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[4] Đánh giá về vật chứng, xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô BKS: 43G1-503.08 hiệu Honda Winner X là tài sản của bị cáo Phan Văn T sử dụng làm phương tiện đi lại, Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô BKS: 43G1-503.08 cho chủ sở hữu là có cơ sở nên HĐXX không đề cập đến.

- Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số 480132011365 mang tên Phan Văn T là giấy tờ cá nhân của bị cáo trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 DVD ghi dữ liệu hỏi cung bị cáo Phan Văn T ghi hình có âm thanh là tài liệu, chứng cứ tiếp tục lưu trữ theo hồ sơ vụ án.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo Phan Văn T có nguyện vọng bồi thường cho gia đình người bị hại, tuy nhiên gia đình người bị hại không yêu cầu bồi thường và có đơn bãi nại về phần dân sự cho bị cáo do hoàn cảnh của bị cáo quá khó khăn. Đến ngày 07 tháng 06 năm 2023 Tòa án nhận được đơn tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả và giấy tự nguyện bồi thường giữa bị cáo và đại diện gia đình người bị hại, bị cáo tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 70 triệu đồng và tại phiên tòa đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường thêm về dân sự. Như vậy phần dân sự trong vụ án này đã giải quyết xong nên HĐXX không đề cập xử lý.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của HĐXX nên HĐXX chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn T phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt: Bị cáo **Phan Văn T 12 (Mười hai)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng, thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm *(ngày 09/6/2023).*

Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân phường Hòa Phát, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

Trả lại cho bị cáo Phan Văn T giấy phép lái xe hạng A1 số 480132011365 đứng tên bị cáo.

(*Giấy phép lái xe trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ theo biên bản giao nhận ngày 17/5/2023 giữa Công an quận Cẩm Lệ và Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ).*

3. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên HĐXX không đề cập đến

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo, những người tham gia tố tụng tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người tham gia tố tụng khác vắng mặt có quyền kháng cáo với thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tống đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. Đà Nẵng;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Công an quận Cẩm Lệ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Thị Hai

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**